

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1745**/TCT – CS
V/v ưu đãi thuế TNDN đối với dịch
vụ xuất khẩu lao động

Hà Nội, ngày **22** tháng **5** năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hải Phòng

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 220/CT-KTr1 ngày 13/3/2012 của Cục Thuế thành phố Hải Phòng đề nghị giải đáp vướng mắc về ưu đãi thuế TNDN đối với dịch vụ xuất khẩu lao động. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Khoản 2 Điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định:

“2. Được miễn thuế 02 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 03 năm tiếp theo đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc ngành nghề, lĩnh vực quy định tại Danh mục A Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này hoặc đáp ứng điều kiện về sử dụng lao động quy định tại Điều 33 của Nghị định này.”

- Mục III Danh mục A ban hành kèm theo Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định về ngành nghề, lĩnh vực được hưởng ưu đãi đầu tư:

“Dự án sản xuất, kinh doanh hàng hóa có mức xuất khẩu đạt giá trị trên 50% tổng giá trị hàng hóa sản xuất, kinh doanh của dự án trong năm tài chính.”

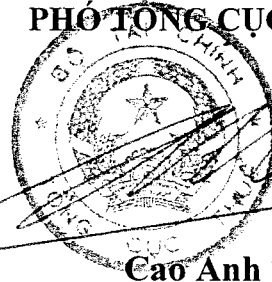
Theo báo cáo của Cục Thuế, Công ty CP cung ứng lao động và thương mại Hải Phòng được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203001392 lần đầu ngày 6/4/2005. Công ty có số lao động dưới 100 người, ngành nghề kinh doanh chủ yếu làm dịch vụ xuất khẩu lao động ra nước ngoài. Như vậy, ngành nghề chủ yếu của Công ty là **kinh doanh dịch vụ**, không thuộc trường hợp sản xuất, **kinh doanh hàng hóa** xuất khẩu đạt giá trị trên 50% tổng giá trị hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong năm tài chính để được ưu đãi thuế TNDN theo quy định

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hải Phòng được biết. *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn